

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa
tỉnh Bắc Giang đến năm 2035 (tỷ lệ 1/10.000)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý quy hoạch trên đại bàn tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo số 297/BC-SXD ngày 1/9/2019, UBND huyện Hiệp Hòa tại Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 09/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035 (tỷ lệ 1/10.000), với các nội dung chính như sau:

I. Lý do, sự cần thiết phải điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 846/QĐ-UBND ngày 26/12/2018. Một số vị trí đã được điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi, sử dụng đất và đồng ý chủ trương thực hiện một số dự án... Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa các quy hoạch; đồng thời tạo động lực thu hút đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn trong phát triển kinh tế xã hội của địa phương, việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch là cần thiết.

II. Nội dung điều chỉnh:

1. Vị trí 1. Tại khu 5, thị trấn Thắng.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 0,2 ha.
- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất trung tâm đa chức năng hiện trạng cải tạo sang quy hoạch đất y tế.

- Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh theo Công văn số 1737/UBND-KGVX ngày 23/5/2019 về việc đồng ý chủ trương thành lập Bệnh viện Đa khoa tư nhân 108 Hùng Cường.

2. Vị trí 2. Tại thôn Bái Thượng, xã Đoan Bái.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 0,1 ha.
- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp sang quy hoạch đất đa chức năng phát triển mới.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực điều chỉnh nằm trên tuyến đường trục xã Đoan Bái, thuận lợi cho phát triển thương mại dịch vụ để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Vị trí 3. Tại thôn Quyết Thịnh, xã Đức Thắng.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 0,3 ha.
- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất dự trữ xây dựng các khu chức năng đô thị sang quy hoạch đất đa chức năng phát triển mới.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 là đất thương mại dịch vụ tại Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 và có vị trí thuận lợi cho phát triển thương mại dịch vụ để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Vị trí 4. Tại thôn Phú Hòa, xã Hoàng Thanh.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 1,2 ha.
- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất quốc phòng sang quy hoạch đất đa chức năng phát triển mới khu vực ngoại thị.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực trước đây là Núi Đồn đã được UBND tỉnh Bắc Giang chấp thuận cho UBND xã Hoàng Thanh san gạt mặt bằng, hạ cốt nền tại Văn bản số 453/UBND-TN ngày 01/3/2016. Hiện tại, khu đất đã thực hiện san gạt mặt bằng, do vậy, để khai thác hiệu quả quỹ đất và thu hút đầu tư tạo nguồn kinh phí phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương.

5. Vị trí 5. Tại các thôn Ngọc Lâm, Đồng Doi, Minh Châu và Đầu Cầu, xã Hoàng Thanh.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 2,8 ha.
- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.

- Lý do điều chỉnh: Bổ sung quỹ đất sản xuất công nghiệp để di chuyển các cơ sở sản xuất may mặc đang hoạt động với khoảng 1.000 lao động địa phương nằm đan xen trong khu dân cư hiện trạng của xã Hoàng Thanh để đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ cho khu vực dân cư.

6. Vị trí 6. Tại thôn Hợp Lý, xã Bắc Lý.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 1,9 ha.
- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất dự trữ phát triển các khu chức năng đô thị sang quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp (khoảng 1,0ha) và đất mặt nước (khoảng 0,9ha).
- Lý do điều chỉnh: Hiện trạng khu vực là khu chăn nuôi vịt và nuôi trồng thủy sản của hộ gia đình đang hoạt động ổn định, không thuận lợi cho việc dự trữ xây dựng các khu chức năng đô thị.

7. Vị trí 7. Tại thôn Đồng Vân và thôn Giang Đông, xã Đồng Tân.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 3,6 ha.
- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp (khoảng 3,3 ha) và đất làng xóm (khoảng 0,3ha) sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.
- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 22/9/2016 và cấp Giấy phép cho công ty TNHH khai khoáng Dũng An Phát khai thác khoáng sản (cát, sỏi) tại Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 11/6/2019; Phê duyệt Quy hoạch bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 26/12/2012.

8. Vị trí 8. Tại thôn Vân Xuyên, xã Hoàng Vân.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 2,0 ha.
- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.
- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 26/12/2012.

9. Vị trí 9. Tại thôn Giang Tân và thôn Thái Thọ, xã Thái Sơn.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 2,2 ha.
- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.
- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 và Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 22/9/2016.

10. Vị trí 10. Tại bãi soi Xạ (Ông Xạ), xã Hòa Sơn.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 5,0 ha.
- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.
- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 22/9/2016 và cấp Giấy phép

cho Công ty TNHH phát triển xây dựng Long Dương khai thác khoáng sản (cát, sỏi, đất) tại Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 13/11/2017.

11. Vị trí 11. Tại thôn Đa Hội, xã Hợp Thịnh.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 5,0 ha.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 02/3/2015 và cấp Giấy phép cho Công ty TNHH xây dựng và thương mại Linh Hải khai thác khoáng sản (cát, sỏi) tại Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 15/9/2015.

12. Vị trí 12. Tại thôn Hương Ninh, xã Hợp Thịnh.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 13,2ha.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp (khoảng 5,4 ha) và đất du lịch sinh thái (khoảng 7,8 ha) sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 02/3/2015, Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 và cấp Giấy phép cho Công ty TNHH Đại Hoàng Dương khai thác khoáng sản (cát sỏi) tại Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 15/9/2015, cho Công ty TNHH Quỳnh Phương khai thác khoáng sản (cát, sỏi) tại Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 và hiện tại Công ty cổ phần cảng Tiên Du đang có hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án khai thác mỏ cát, sỏi theo phê duyệt Quy hoạch bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 08/8/2014.

13. Vị trí 13. Tại thôn Ninh Tào, xã Hợp Thịnh.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 5,8 ha.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 22/9/2016 và cấp Giấy phép cho Công ty cổ phần Đức Long khai thác khoáng sản (cát, sỏi, đất) tại Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 30/11/2018; Phê duyệt Quy hoạch bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 22/9/2016.

14. Vị trí 14. Tại thôn Đồng Đạo, xã Hợp Thịnh và thôn Trung Hưng, thôn Xuân Giang, xã Mai Trung.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 7,6 ha.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 22/9/2016 và cấp Giấy phép cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng khai thác khoáng sản Hưng Tín khai thác khoáng sản (cát, sỏi, đất làm gạch) tại Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 02/11/2018; Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án “Nhà máy gạch Tuynel Mai Trung Hiệp Hòa” tại Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 13/12/2017.

15. Vị trí 15. Tại thôn Cẩm Bào, thôn Xuân Biều, xã Xuân Cẩm và thôn Xuân Giang, xã Mai Trung.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 10,0 ha.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát, sỏi tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 22/9/2016 và cấp Giấy phép cho Công ty TNHH một thành viên Chiến Yên khai thác cát, sỏi tại các Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 09/12/2015, số 373/QĐ-UBND ngày 11/6/2019 và cho Công ty TNHH đầu tư thương mại Công Minh khai thác cát, sỏi tại Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 16/5/2019; Phê duyệt Quy hoạch bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 08/8/2014.

16. Vị trí 16. Tại thôn Tiên Sơn và thôn Đồng Công, xã Hương Lâm.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 0,5 ha.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất dân cư hiện trạng sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 22/9/2016.

17. Vị trí 17. Tại thôn Mai Trung, xã Mai Đình.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 0,9 ha.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 08/8/2014.

18. Vị trí 18. Tại thôn Mai Hạ, xã Mai Đình.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 1,3 ha.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại

Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 22/9/2016; Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án “Bãi tập kết và kinh doanh vật liệu xây dựng” tại Quyết định số 842/QĐ-UBND ngày 27/11/2017.

19. *Vị trí 19.* Tại thôn Ngọ Không, xã Châu Minh.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 7,0 ha.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp (khoảng 2,8 ha) và đất dự trữ xây dựng các khu chức năng đô thị (khoảng 4,2 ha) sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 và Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 08/8/2014.

20. *Vị trí 20.* Tại thôn Yên Ninh, xã Đông Lỗ.

- Quy mô diện tích điều chỉnh: Khoảng 5,0 ha.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh từ quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp sang quy hoạch đất công nghiệp, TTCN, kho tàng, bến bãi.

- Lý do điều chỉnh: Khu vực đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt Quy hoạch bãi ven sông chứa cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 26/12/2012.

(Vị trí điều chỉnh theo Báo cáo số 297/BC-SXD ngày 16/9/2019 của Sở Xây dựng)

3. Các nội dung khác: theo Quyết định số 846/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh.

Điều 2. UBND huyện Hiệp Hòa có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến quy hoạch được duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa và các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *✍*

- Như điều 3;
- Lưu: VT, XD.Trung.

Bản điện tử:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐ, TH, XD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



✍
Lại Thanh Sơn